

Số: **72** /NQ-HĐND

Kim Sơn, ngày **10** tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
vốn ngân sách cấp huyện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KIM SƠN KHÓA XX
NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2023;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn tại Tờ trình số 387 /TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Sơn về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách cấp huyện, Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách cấp huyện như sau:

1. Bổ sung nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 số tiền 63.367 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách tập trung của tỉnh: 44.478 triệu đồng.
- Nguồn tiết kiệm chi thường xuyên: 18.889 triệu đồng.

2. Giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách cấp huyện

- Giao vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách cấp huyện đợt 2: 790.424 triệu đồng cho 36 dự án (Có biểu số 01 chi tiết kèm theo).

- Giao vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách cấp huyện (Phần 35% giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng) đợt 1: 629.541 triệu đồng cho 13 dự án (Có biểu số 02 chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; các ban của Hội đồng nhân dân huyện; các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./*ca*

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- BTV Huyện uỷ;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các cơ quan, ban, ngành của huyện;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. *ca*

**CHỦ TỊCH****Đinh Việt Dũng**

BIỂU 01: ĐIỀU CHỈNH VÀ GIAO CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025, VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (đợt 2)

(Kèm theo Nghị quyết số: 72 /NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của HĐND huyện Kim Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp tính đến năm 2021				Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (Dự án khởi công mới)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 2)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó					
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
	TỔNG SỐ									1.577.303			
A	GIAO CHI TIẾT ĐỢT I									8.606		(Theo Nghị quyết 62/NQ-HĐND ngày 29/9/2022)	
B	BỔ SUNG NGUỒN VỐN									63.367			
I	NGUỒN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG CỦA TỈNH									44.478			
II	NGUỒN TIẾT KIỆM CHI THUỜNG XUYÊN									18.889			
C	GIAO CHI TIẾT ĐỢT II			1.266.535	811.821	454.714	3.444	1.730	1.714	790.424	790.424	-	
I	CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI			1.262.858	809.858	453.000	-	-	-	-	790.154	-	
*	Lĩnh vực giao thông			1.045.995	635.995	410.000	-	-	-	-	616.291	-	
1	Xây dựng Cầu qua Sông Cà Mau xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn (Cầu vào nhà thờ Tôn)	NQ 04/NQ-HĐND ngày 20/01/2022	2022-2023	14.950	9.950	5.000	-	-	-	-	9.950		
2	Xây dựng Cầu qua Sông Ân, xã Chất Bình, huyện Kim Sơn	NQ 23/NQ-HĐND ngày 31/3/2022	2022-2024	14.986	9.986	5.000	-	-	-	-	9.986		
3	Xây dựng Cầu Yên Bình, xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn	5181/QĐ-UBND ngày 18/7/2022	2022-2023	13.868	8.868	5.000	-	-	-	-	8.868		
4	Xây dựng Cầu Hòa Lạc, xã Như Hòa, huyện Kim Sơn	6647/QĐ-UBND ngày 04/10/2022	2022-2024	14.985	9.985	5.000	-	-	-	-	9.985		
5	Xây dựng cầu qua Sông Ân xóm 7, xã Lai Thành, huyện Kim Sơn	NQ 30/NQ-HĐND ngày 31/3/2022	2022-2024	14.500	9.500	5.000	-	-	-	-	9.500		



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp tính đến năm 2021			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (Dự án khởi công mới)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 2)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
6	Xây dựng cầu qua Sông Ân, xóm 11, xã Lai Thành	NQ 29/NQ-HĐND ngày 31/3/2022	2022-2024	14.683	9.683	5.000	-	-	-	-	9.683	
7	Nâng cấp tuyến đường ngang liên xã Tiểu khu 1	5191/QĐ-UBND ngày 19/7/2022	2022-2023	20.000	15.000	5.000	-	-	-	-	15.000	
8	Xây dựng vỉa hè tuyến đường N2-1 đoạn phía trước Trụ sở UBND huyện	NQ 14/NQ-HĐND ngày 20/01/2022	2022-2023	12.000	7.000	5.000	-	-	-	-	7.000	
9	Xây dựng vỉa hè và mở rộng đường dọc trục Sông Lưu Phương đoạn từ QL10 đến đường 55m	6963/QĐ-UBND ngày 13/10/2022	2022-2023	14.990	9.990	5.000	-	-	-	-	9.990	
10	Xây dựng vỉa hè đường QL 21B đoạn từ xã Quang Thiện đến xã Tân Thành, huyện Kim Sơn	NQ 18/NQ-HĐND ngày 20/01/2022	2022-2024	49.998	44.998	5.000	-	-	-	-	44.998	
11	Đường cứu hộ, cứu nạn chống tràn thoát lũ từ trung tâm 6 xã tiểu khu I ra đê hữu đáy, huyện Kim Sơn	QĐ 464/QĐ-UBND ngày 23/5/2022	2010-2015	390.000	30.000	360.000	-	-	-	-	30.000	UBND tỉnh điều chỉnh dự án, huyện đối ứng 30 tỷ đồng
12	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường WB đoạn qua xóm Phụ Cấp, xóm An Hải, xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn	NQ 12/NQ-HĐND ngày 20/01/2022	2022-2024	90.000	90.000	-	-	-	-	-	90.000	
13	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Việt Nhật đến cống Phát Diệm và tuyến đường trục 2 xóm Mỹ Chính, Mỹ Hóa, xã Kim Mỹ	5328/QĐ-UBND ngày 03/8/2022	2022-2025	170.000	170.000	-	-	-	-	-	170.000	
14	Xây dựng tuyến đường phía Tây khu hành chính huyện Kim Sơn	NQ 13/NQ-HĐND ngày 20/01/2022	2022-2023	30.000	30.000	-	-	-	-	-	30.000	
15	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Thượng Kiệm đoạn từ UBND xã Thượng Kiệm đến QL10	NQ 24/NQ-HĐND ngày 31/3/2022		70.000	70.000	-	-	-	-	-	70.000	
16	Xây dựng tuyến đường gom QL10 đoạn qua xã Lưu Phương	NQ 10/NQ-HĐND ngày 20/01/2022	2022-2024	78.000	78.000	-	-	-	-	-	78.000	
17	Xây dựng đường gom vỉa hè dải cây xanh tuyến đường QL10 đoạn từ cầu Quy Hậu đến cống Hùng Tiến	NQ 24/NQ-HĐND ngày 31/3/2022	2022-2024	33.036	33.036	-	-	-	-	-	13.331	Bổ sung 19.704,36 tr đồng tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 31/3/2022



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp tính đến năm 2021			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (Dự án khởi công mới)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 2)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
*	Lĩnh vực thủy lợi			29.400	29.400	-	-	-	-		29.400	
1	Xử lý cấp bách tuyến đê hữu sông Vạc cấp IV đoạn từ Km18+500 đến Km 19+500 trên địa bàn xã Thượng Kiệm	QĐ 3492/QĐ-UBND ngày 22/6/2022	2022-2023	14.500	14.500	-	-	-	-		14.500	
2	Xử lý cấp bách kè chống sạt lở đường ngăn nước ngoại lai (đê Bình Minh 2 kéo dài), xã Lai Thành, huyện Kim Sơn	QĐ 2343/QĐ-UBND ngày 21/4/2022	2022-2023	14.900	14.900	-	-	-	-		14.900	
*	Lĩnh vực giáo dục			160.837	117.837	43.000	0	0	0	0	117.837	
1	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Lai Thành và các hạng mục phụ trợ	5321/QĐ-UBND ngày 02/8/2022	2022-2024	25.000	20.000	5.000	-	-	-		20.000	
2	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Lai Thành B, xã Lai Thành	QĐ3038/QĐ-UBND ngày 23/5/2022	2022-2023	14.996	9.996	5.000	-	-	-		9.996	
3	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Cồn Thoi, xã Cồn Thoi	6968/QĐ-UBND ngày 14/10/2022	2022-2024	20.000	15.000	5.000	-	-	-		15.000	
4	Xây dựng các công trình phụ trợ Trường Tiểu học Như Hòa, xã Như Hòa	NQ 36/NQ-HĐND ngày 31/3/2022	2022-2024	25.000	20.000	5.000	-	-	-		20.000	
5	Xây dựng Trường Tiểu học A Kim Mỹ, xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2)	QĐ 4997/QĐ-UBND ngày 08/7/2022	2022-2023	14.950	9.950	5.000	-	-	-		9.950	
6	Xây dựng Trường Tiểu học Chất Bình, xã Chất Bình, huyện Kim Sơn	5819/QĐ-UBND ngày 29/8/2022	2022-2024	14.941	9.941	5.000	-	-	-		9.941	
7	Xây dựng trường Mầm Non khu B Kim Tân, xã Kim Tân	5315/QĐ-UBND ngày 02/8/2022	2022-2024	30.000	22.000	8.000	-	-	-		22.000	
8	Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học xã Hồi Ninh	5189/QĐ-UBND ngày 19/7/2022	2022-2024	14.950	9.950	5.000	-	-	-		9.950	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp tính đến năm 2021				Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (Dự án khởi công mới)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 2)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó					
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
9	Cải tạo, nâng cấp các hạng mục phụ trợ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên huyện Kim Sơn	Trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại kỳ họp Thứ Mười Một, HĐND huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026	2023-2023	1.000	1.000							1.000	
*	Lĩnh vực hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước			16.221	16.221	-	-	-	-	-	-	16.221	
1	Xây dựng Trung tâm một cửa liên thông huyện Kim Sơn	2088/QĐ-UBND ngày 04/4/2022	2022-2023	14.971	14.971	-	-	-	-	-	-	14.971	
2	Cải tạo, nâng cấp Trụ sở Viện Kiểm sát Nhân dân cũ huyện Kim Sơn để phục vụ cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai làm việc	Trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại kỳ họp Thứ Mười Một, HĐND huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2021-2026	2023-2023	1.250	1.250							1.250	
*	Lĩnh vực quy hoạch			10.405	10.405	-	-	-	-	-	-	10.405	
1	Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Phát Diệm	5322/QĐ-UBND ngày 02/8/2022	2022-2023	7.400	7.400	-	-	-	-	-	-	7.400	
2	Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư tại xã Tân Thành, Yên Lộc, Định Hóa	17/QĐ-UBND ngày 06/01/2022	2022-2022	3.005	3.005	-	-	-	-	-	-	3.005	
II	DỰ ÁN HOÀN THÀNH ĐÃ PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN			3.676	1.963	1.714	3.444	1.730	1.714			270	
*	Lĩnh vực giao thông			3.676	1.963	1.714	3.444	1.730	1.714			270	
1	Đường N1 Cụm Công nghiệp Đồng Hướng	7443/QĐ-UBND ngày 17/11/2022	2007-2010	1.913	199	1.714	1.714		1.714			224	Nợ phải thu 25,864 tr đồng
2	Xây dựng đường giao thông tuyến N3 Cụm Công nghiệp Đồng Hướng, huyện Kim Sơn	7445/QĐ-UBND ngày 17/11/2022	2008-2010	791	791		798	798				5	Nợ phải thu 12,088 tr đồng
3	Xây dựng tuyến đường N4 Cụm Công nghiệp Đồng Hướng, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	7446/QĐ-UBND ngày 17/11/2022	2010-2011	973	973		932	932				41	



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp tính đến năm 2021			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (Dự án khởi công mới)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 2)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
*	Lĩnh vực thủy lợi			-	-	-	-	-	-			
1	Nạo vét kênh giữa xã Kim Chính - Đồng Hướn, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	7449/QĐ-UBND ngày 17/11/2022	2017-2017	1.201	1.201		300	300			44	Đã bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại NQ số 38/NQ-HĐND ngày 21/12/2020 là 857 triệu đồng
E	SỐ CÒN LẠI (Thực hiện giao chi tiết sau khi hoàn thiện các thủ tục đầu tư đảm bảo theo quy định).									841.640		

BIỂU 02: GIAO CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025, VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (35% GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG VÀ XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG) ĐỢT 1

(Kèm theo Nghị quyết số: 72 /NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của HĐND huyện Kim Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp đến hết năm 2021			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (35% giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 1)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG SỐ									1.364.243		
A	GIAO CHI TIẾT ĐỢT 1			676.149	656.350	1.043	-	-	-	629.541	629.541	-
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 7B xã Kim Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	1564; 07/3/2022	2021-2022	5.583	4.540	1.043					4.540	-
2	Đầu tư Xây dựng CSHT khu dân cư xóm 6, xã Đồng Hướng, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	NQ 32; 31/3/2022	2022-2022	3.785	3.785						3.785	
3	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng điểm dân cư xóm 5, xã Thượng Kiệm, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2)	NQ31; ngày 31/3/2022	2022-2023	46.800	46.800						46.800	
4	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư nông thôn mới 3 xã Tân Thành, Yên lộc, Định Hoá (giai đoạn 1)	NQ67; ngày 29/9/2022	2022-2024	189.933	189.933						189.933	



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp đến hết năm 2021			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (35% giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 1)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
5	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư đô thị tại khối 7 thị trấn Bình Minh, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1)	NQ66; ngày 29/9/2022	2022-2024	99.156	99.156						99.156	
6	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 13, xã Kim Tân, huyện Kim Sơn	NQ65; ngày 29/9/2022	2022-2024	116.667	116.667						116.667	
7	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư xóm 12, xã Hồi Ninh, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1)	QĐ 5295; 01/8/2022	2021-2022	35.376	35.376						17.614	Đã phân bổ 17.762 tr đồng tại QĐ số 9021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021
8	Xây dựng đường giao thông, rãnh thoát nước khu dân cư xã Yên Lộc, huyện Kim Sơn (giai đoạn 1)	NQ50; 12/7/2022	2022-2023	32.000	32.000						22.953	Đã phân bổ 9.047 tr đồng tại QĐ số 9021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp đến hết năm 2021			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (35% giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 1)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
9	Đầu tư xây dựng CSHT khu dân cư xóm 3, xóm 5, xóm 6 xã Kim Đông, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	NQ54; 12/7/2022	2022-2023	3.243	3.243						3.243	
10	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư xóm 7, thôn Như Độ và xóm 9, thôn Tuần Lễ, xã Như Hoà, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2)	NQ52; 12/7/2022	2022-2023	22.000	3.243						3.243	
11	Đầu tư xây dựng CSHT khu dân cư xóm 9, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn (giai đoạn 2)	NQ53; 12/7/2022	2022-2023	57.606	57.606						57.606	
12	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư đô thị tại xóm An Cư, xã Thượng Kiệm, huyện Kim Sơn	Trình phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022	2022-2024	58.400	58.400						58.400	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Tổng số vốn đã cấp đến hết năm 2021			Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 (35% giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng)	Giao chi tiết Kế hoạch giai đoạn 2022-2025 (đợt 1)	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				
				Tổng số	Ngân sách cấp huyện	Khác		Ngân sách huyện	Vốn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
13	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư đô thị phố Nam Dân, thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn	Trình phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022	2022-2024	5.600	5.600						5.600	
B	SỐ CÒN LẠI (Thực hiện giao chi tiết sau khi hoàn thiện các thủ tục đầu tư đảm bảo theo quy định)									734.702		